HỘI LHPN TỈNH BÌNH DƯƠNG
BAN THƯỜNG VỤ

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI
CỦA LUẬT TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NĂM 2017

I/ Về diện người được trợ giúp pháp lý (TGPL).

Điều 7 của Luật TGPL năm 2017 đã mở rộng với 14 diện người được TGPL, thậm chí có diện người kế thừa từ Luật TGPL năm 2006 cũng được phát triển hơn, cụ thể như sau:

- *Nhóm người được kế thừa hoàn toàn từ Luật TGPL năm 2006 gồm 02 diện là:* (1) **Người có công với cách mạng** (khoản 1); (2) **Người thuộc hộ nghèo** (khoản 2).

- *Nhóm người được kế thừa và mở rộng từ Luật TGPL năm 2006 gồm 02 diện là:* (1) **Trẻ em** (khoản 3, được mở rộng từ trẻ em không nơi nương tựa); (2) **Người dân tộc thiểu số cư trú tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn** (khoản 4, được mở rộng từ người dân tộc thiểu số thường trú tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

- *Nhóm người được bổ sung mới gồm 02 diện là:* (1) **Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi** (khoản 5, hiện nay đang thuộc trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng phải chỉ định người bào chữa theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự);(2) **Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo**.

- *Nhóm người áp dụng điều kiện có khó khăn về tài chính đối với 08 diện tại khoản 6 là:*(1) **Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ**; (2) **người nhiễm chất độc da cam**; (3) **người cao tuổi**; (4) **người khuyết tật**; (5) **người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự**; (6) **nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình**; (7) **nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người**; (8) **người nhiễm HIV**.

Điều kiện khó khăn về tài chính sẽ được quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật TGPL. Như vậy, đối với nhóm người này phải đáp ứng

hai điều kiện: **Có khó khăn về tài chính theo hướng dẫn của Chính phủ và thuộc một trong tám diện người nêu trên.**

II. Quy định tiêu chuẩn đối với tổ chức tham gia TGPL và quản lý chất lượng vụ việc TGPL, cụ thể:

a) Về người thực hiện TGPL

Theo quy định tại khoản 1 Điều 17 người thực hiện TGPL bao gồm 04 nhóm chủ thể như sau:

- (1) Trợ giúp viên pháp lý,
- (2) luật sư thực hiện TGPL theo hợp đồng với Trung tâm TGPL nhà nước và theo phân công của tổ chức tham gia TGPL;
- (3)tư vấn viên pháp luật có 02 năm kinh nghiệm tư vấn pháp luật trở lên làm việc tại tổ chức tham gia;
- (4) cộng tác viên TGPL

Luật đã chuẩn hóa, nâng cao tiêu chuẩn đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý như luật sư, bổ sung tiêu chuẩn phải trải qua tập sự nghề (trợ giúp pháp lý hoặc luật sư) tại khoản 3 Điều 19.

b/ Quy định điều kiện tối thiểu của các tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý. Điều 14, Điều 15 của luật quy định các điều kiện tối thiểu gồm

- (1) Có lĩnh vực đăng ký hoạt động phù hợp với lĩnh vực TGPL theo quy định của Luật này;
- (2) Là tổ chức hành nghề luật sư; tổ chức tư vấn pháp luật có ít nhất 01 tư vấn viên pháp luật có 02 năm kinh nghiệm tư vấn pháp luật trở lên hoặc 01 luật sư làm việc thường xuyên tại tổ chức;
- (3) Có cơ sở vật chất phù hợp với hoạt động TGPL;
- (4) Không đang trong thời gian phải thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật.

Đặc biệt, để ký hợp đồng với các tổ chức có điều kiện tốt nhất cung cấp dịch vụ TGPL Sở Tư pháp sẽ tổ chức lựa chọn theo một quy trình chặt chẽ phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. Hơn nữa, Luật có cơ chế trả thù lao cho các tổ chức ký hợp đồng thực hiện TGPL nhằm khuyến khích sự tham gia TGPL có chất

lượng hơn của các tổ chức này. Điều này đã khắc phục được phần nào bất cập trong việc tham gia và chất lượng việc tham gia một cách hình thức, không chất lượng của các tổ chức trong thời gian qua. Như vậy, không phải bất kỳ tổ chức, cá nhân nào có nguyện vọng đều được cung cấp dịch vụ TGPL như Luật năm 2006.

III/ Luật TGPL năm 2017 đã bổ sung nhiều quy định mới nhằm tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ, ứng dụng công nghệ thông tin, qua đó tăng cường cơ chế bảo đảm quyền được TGPL, như:

Quy định phải công bố danh sách người thực hiện TGPL, tổ chức thực hiện TGPL để người dân biết và thực hiện quyền lựa chọn của mình (khoản 2 Điều 10 và khoản 2 Điều 17); ngoài hình thức nộp đơn trực tiếp, gửi qua đường bưu điện, người dân có thể nộp đơn yêu cầu qua hình thức điện tử, fax để tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại (điểm b và điểm c khoản 2 Điều 29); có thể yêu cầu TGPL thông qua người thân thích, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (khoản 2 Điều 8); thụ lý giải quyết ngay khi người yêu cầu chưa thể cung cấp hồ sơ theo quy định nhưng cần thực hiện TGPL ngay như vụ việc sắp hết thời hiệu, sắp đến ngày xét xử (khoản 4 Điều 30).